

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quyết định giám đốc thẩm

Số: 10/2026/DS-GĐT

Ngày: 24/6/2026

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ỦY BAN THẨM PHÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Xuân Long.

Các Thẩm phán: 09 thành viên của Ủy ban Thẩm phán.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Trúc - Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Phiên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án dân sự về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1970; cư trú: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long).

- Bị đơn: Bà Phan Thị X, sinh năm 1976; cư trú: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là ấp T, xã M, tỉnh Vĩnh Long).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà N có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà X phải trả cho bà số tiền vay là 1.819.000.000 đồng và tiền lãi (lãi suất 1,5%/tháng) với tổng số tiền là 1.820.819.000 đồng; căn cứ nguyên đơn khởi kiện là Biên nhận tiền ngày 19/9/2022 và Giấy vay tiền ngày 06/10/2023. Quá trình giải quyết vụ án, ngày 20/12/2023, bị đơn bà N có “đơn yêu cầu độc lập” đồng ý trả cho bà N số tiền 1.819.000.000 đồng nhưng yêu cầu hủy các hợp

đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà với ông Lê Quang H và giữa ông H, bà Lê Hoàng Như P với bà N đối với thửa đất số 165, tờ bản đồ 25, tọa lạc tại xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là xã M, tỉnh Vĩnh Long). Ngày 05/4/2024, bà X rút đơn yêu cầu và ngày 08/4/2024 bà X cung cấp Biên nhận nợ ngày 01/10/2022 thể hiện bà N có vay của bà số tiền 1.800.000.000 đồng, lãi suất 1,5%/tháng, do đó ông Hồ Văn V (là người đại diện theo ủy quyền của bà N) và bà X sau khi khấu trừ các khoản tiền vay các bên đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Tại Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 31/2024/QĐST-DS ngày 23/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân khu vực 9 - Vĩnh Long) đã công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau: Bà Phan Thị X có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền 19.000.000 đồng. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần án phí, quyền thi hành án của các đương sự.

Ngày 30/5/2025, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh nhận được đơn đề ngày 19/3/2025 của bà Nguyễn Thị N đề nghị xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 31/2024/QĐST-DS ngày 23/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân khu vực 9 - Vĩnh Long), yêu cầu hủy quyết định trên để Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án, với lý do: người đại diện theo ủy quyền của bà thực hiện công việc vượt quá phạm vi ủy quyền; Biên nhận nợ ngày 01/10/2022 là giả mạo dẫn đến quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự chỉ buộc bà X trả cho bà số tiền 19.000.000 đồng, làm thiệt hại cho bà số tiền 1.800.000.000 đồng.

Ngày 26/6/2025, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh chuyển đơn và tài liệu kèm theo của bà N về Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 01/2026/KN-DS ngày 10/4/2026, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã kháng nghị giám đốc thẩm đối với quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự nêu trên và đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử giám đốc thẩm hủy toàn bộ Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 31/2024/QĐST-DS ngày 23/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam,

tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân khu vực 9 - Vĩnh Long), giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân khu vực 9 - Vĩnh Long xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật, với lý do: người đại diện theo ủy quyền của bà N thực hiện công việc được ủy quyền vượt quá yêu cầu khởi kiện của bà N; chưa thu thập đầy đủ tài liệu, chứng cứ để làm rõ những vấn đề chưa phù hợp, còn mâu thuẫn làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà N.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long nhất trí với quyết định kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ phạm vi ủy quyền theo Hợp đồng ủy quyền lập ngày 22/11/2023 giữa bên ủy quyền (Bên A) bà Nguyễn Thị N với bên được ủy quyền (Bên B) ông Hồ Văn V, được chứng thực tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre thì bà N ủy quyền cho ông V “*nộp hồ sơ khởi kiện, rút lại toàn bộ yêu cầu khởi kiện, nộp tiền tạm ứng án phí, nhận lại tiền tạm ứng án phí (nếu có) và tham gia giải quyết toàn bộ vấn đề liên quan trong vụ án nêu trên ... và ông V được quyền quyết định các vấn đề liên quan trong phạm vi ủy quyền*”. Do đó, việc ông V thỏa thuận với bà X cân trừ các khoản nợ vay, thay đổi yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu bà X trả cho bà N số tiền 19.000.000 đồng nhưng không có ý kiến gì của bà N là vượt quá yêu cầu khởi kiện của bà N.

[2] Mặt khác, theo Biên nhận tiền ngày 19/9/2022, bà X vay của bà N số tiền 1.600.000.000 đồng, nhưng ngày 01/10/2022 thể hiện bà N lại vay của bà X số tiền 1.800.000.000 đồng (theo Biên nhận nợ ngày 01/10/2022) mà không đề cập gì đến số tiền bà X còn nợ của bà N trước đó; đồng thời, ngày 06/10/2023 thì bà Xem L tiếp tục vay của bà N số tiền 219.000.000 đồng. Như vậy, thời gian và số tiền nợ vay giữa bà N và bà X là không phù hợp, có sự mâu thuẫn nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa thu thập thêm tài liệu, chứng cứ để làm rõ nội dung này.

[3] Ngoài ra, Biên nhận nợ ngày 01/10/2022 (được Thẩm phán đối chiếu bản chính ngày 08/4/2024, do bà N cung cấp bản sao kèm theo đơn đề nghị giám đốc thẩm) không có cơ sở để xác thực đó là chữ ký của các bên. Tại Bản tự khai ngày 02/4/2024, bà N trình bày “*bà với bà X khấu trừ qua lại bà với bà X không ai vay nợ ai*”, tuy nhiên trong hồ sơ vụ án không thể hiện ai là người cung cấp Bản tự khai này và chữ ký trong Bản tự khai có phải của bà N hay không để có cơ sở xác định ý kiến của bà N đối với các khoản vay giữa bà với bà X. Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm chỉ căn cứ vào ý kiến của ông V để cân trừ khoản vay 1.800.000.000 đồng vào số tiền nợ bà N khởi kiện mà không tiến hành xác minh, lấy lời khai của bà N để làm rõ là chưa thu thập đầy đủ chứng cứ, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà N.

[4] Do đó, chấp nhận kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long, hủy toàn bộ Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 31/2024/QĐST-DS ngày 23/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân khu vực 9 - Vĩnh Long) và giao hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 337, Điều 341, Điều 342, Điều 343 và Điều 345 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 01/2026/KN-DS ngày 10/4/2026 của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

2. Hủy toàn bộ Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 31/2024/QĐST-DS ngày 23/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân khu vực 9 - Vĩnh Long) về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản, giữa: nguyên đơn bà Nguyễn Thị N với bị đơn bà Phan Thị X.

3. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân khu vực 9 - Vĩnh Long giải quyết sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- TAND khu vực 9 - Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 9 - Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Phòng GD,KT,TT&THA.

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
CHÁNH ÁN**

Huỳnh Xuân Long